

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 491/2021/HS-PT

Ngày: 10/12/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thúy Cầu

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Tào  
Ông Trương Công Thi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Chiến - Kiểm sát viên.

Vào ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 485/2021/TLPT-HS ngày 21-10-2021 đối với bị cáo Lê Công Đ về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo của bị cáo Lê Công Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HS-ST ngày 15-9-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 403/2021/QĐXXPT-HS ngày 22-11-2021.

**Bị cáo có kháng cáo:** **LÊ CÔNG Đ** (Đ Mười), sinh ngày 22-6-1985 tại Đà Nẵng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Công M và bà Nguyễn Thị Thu T; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con đầu, chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 02-01-2020, bị UBND phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt giam ngày 29-8-2020; có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo Lê Công Đ:** Luật sư Nguyễn Văn L - Văn phòng luật sư T. thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn cá nhân từ trước, khoảng 19h00 ngày 05-6-2020, Lê Công Đ điều khiển xe mô tô hiệu AirBlade, BKS: 43P1-9136 đến ngã tư Đ và L thuộc phường T, quận S thì gặp anh Võ Văn H. Tại đây, H có những lời lẽ thách thức đối với Đ “mì thích cái chi”. Đ nghe H nói vậy liền nói lại “mì đợi ta chút”. Sau đó, Đ chạy về nhà lấy 01 con dao tự chế (dài khoảng 50cm) bỏ vào trong cốp xe rồi đến nhà H nhưng không thấy H, nên Đ đi về quán cà phê 6789 ở đường L ngồi chơi. Khoảng 05 phút sau H cầm theo 01 ống tuýp kim loại dài 1,2m đến quán 6789 xông đến đánh Đ thì Đ bỏ chạy, nên H bỏ về nhà.

Khoảng 10 phút sau, H quay lại thì thấy Đ đang đứng tại ngã tư Đ và L, nói chuyện với hai người bạn là V và Đ (không rõ lai lịch). H xuống xe cầm theo 01 ống tuýp đi về hướng nhóm của Đ, thấy vậy Đ lấy 02 viên gạch ở gần đó ném về phía H nhưng H tránh được. Lúc này, V nhặt được ở gần hiện trường 01 thanh kim loại và tham gia đánh H. Trong lúc hai bên giằng co, Đ chạy về phía xe máy của mình lấy cây đao đã chuẩn bị trước đó, xông đến chém một nhát vào cẳng tay trái của H làm ống tuýp mà H đang cầm trên tay rơi xuống đất, H quay lưng bỏ chạy thì bị Đ chém 01 nhát vào vai phải làm H ngã xuống đường và Đ tiếp tục chém thêm 01 nhát vào đầu bên trái, làm vỡ mũ bảo hiểm của H đang đội, tiếp tục Đ nhặt tuýp sắt đánh nhiều cái vào người H đang nằm dưới đất. Lúc này, người dân đến can ngăn nên Đ, V và Đ bỏ về. Trên đường đi Đ vứt thanh đao tại bụi cỏ bên đường L nên không thu giữ được.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích: số 180 ngày 23-7-2020 của Trung tâm Pháp y, thành phố Đà Nẵng xác định: Vùng thái dương đỉnh trái có vết thương, mép vết thương gọn 4,5 x 0,2 cm; Vết thương phức tạp mặt sau vai phải: Gãy mõm cùng vai và đầu xa xương đòn phải; Vết thương cẳng tay trái, đứt động mạch vành trụ, thần kinh trụ, đứt gân gấp nông sâu nón IV, V, đứt gân gấp cổ trụ tay và nứt 1/3 dưới xương trụ.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Võ Văn H do thương tích gây nên là 30%.

***Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HS-ST ngày 15-9-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:***

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Công Đ phạm tội “Giết người”.
2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt: Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Công Đ 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 29-8-2020.

Ngày 22-9-2021, bị cáo Lê Công Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Công Đ đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa bản án sơ thẩm. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Công Đ. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 64/2021/HS-ST ngày 15-9-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ, ngày 05-6-2020 tại ngã tư Đ và L thuộc phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. Bị cáo Lê Công Đ đã dùng thanh đao tự tạo chém nhiều nhát vào đầu, cẳng tay trái vùng vai phải, dùng tuýp sắt đánh nhiều cái vào người Võ Văn H. Hậu quả làm H bị thương tích 30%. Bị cáo Lê Công Đ nhận thức được hành vi dùng thanh đao chém nhiều nhát vào đầu Võ Văn H là vùng hiểm yếu trên cơ thể con người, có thể dẫn đến tử vong nhưng cố tình thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật. Võ Văn H không chết là do được cứu chữa kịp thời, ngoài ý muốn của bị cáo. Do vậy, bị cáo Lê Công Đ đã phạm vào tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp vào sức khỏe, quyền được sống của con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo đã từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm lại tiếp tục thực hiện hành vi giết người nêu trên. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính, bị cáo có cha ruột và ông bà nội có nhiều công lao đóng góp cho sự nghiệp cách mạng, được phong tặng danh hiệu Liệt sỹ; trong vụ án này bị hại cũng có lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ những tình tiết giảm nhẹ theo quy định pháp luật cho bị cáo Lê Đ Anh. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Lê Công Đ không xuất trình được chứng cứ mới có thể làm thay đổi nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Lê Công Đ. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các Quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Công Đ không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 21, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Lê Công Đ. Giữ nguyên bản án sơ thẩm hình sự số 64/2021/HS-ST ngày 15-9-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Công Đ 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 29-8-2020.

**Về án phí:** Bị cáo Lê Công Đ phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 10-12-2021./*

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng  
(thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu HCTP, hồ sơ vụ án, lưu trữ (ĐTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Lê Thúy Cầu**